

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 16/02/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		16/02		17/02				18/02		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	179	-92	-121	58	199	-54	-116	22	195
	Cửa Ông	162	-74	-125	63	182	-38	-119	29	182
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	142	-51	-124	67	160	-20	-119	34	161
	Bạch Long Vĩ	127	-73	-108	75	148	-43	-108	43	152
Thái Bình	Thái Thụy	132	-45	-120	69	150	-16	-115	37	152
Nam Định	Hải Hậu	113	-30	-115	71	130	-4	-108	42	134
Ninh Bình	Kim Sơn	109	-27	-112	70	125	-1	-105	42	129
Thanh Hóa	Quảng Xương	104	-22	-108	65	120	4	-100	39	123
Nghệ An	Diễn Châu	90	-11	-97	56	105	15	-88	34	106
	Hòn Ngư	86	-10	-94	57	101	16	-86	35	102
Hà Tĩnh	Thạch Hà	77	-2	-87	53	89	22	-81	35	88
Quảng Bình	Quảng Trạch	46	13	-70	50	53	34	-68	40	52
	Quảng Ninh	24	20	-52	48	29	36	-51	42	28
Quảng Trị	Gio Linh	4	24	-32	46	7	36	-34	44	5
	Cồn Cỏ	1	17	-33	50	5	30	-36	48	4
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-15	25	-9	40	-14	34	-14	43	-17
	Phú Lộc	-30	27	10	34	-32	32	3	41	-34
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-42	26	25	29	-45	28	17	40	-47
	Hoàng Sa	-63	4	50	27	-62	0	36	41	-61
Quảng Nam	Tam Kỳ	-56	25	42	26	-58	24	32	41	-59
	Cù Lao Chàm	-52	23	37	26	-54	24	28	40	-55
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-65	21	50	29	-65	17	38	46	-65
	Lý Sơn	-62	16	50	27	-62	14	38	44	-62
Bình Định	Phú Mỹ	-67	15	53	31	-65	13	42	51	-63
	Quy Nhơn	-71	13	52	31	-68	10	40	50	-63
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-75	9	50	29	-72	5	37	45	-70
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-73	16	53	37	-71	10	38	50	-71
	Trường Sa	-76	11	52	40	-74	6	38	54	-69
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-83	17	45	40	-83	12	31	55	-81
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-122	48	37	85	-114	33	24	89	-101
	Phú Quý	-90	21	48	49	-87	15	33	63	-81
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-127	12	74	94	-90	-24	76	73	-48
	Côn Đảo	-103	-31	85	81	-67	-61	92	59	-19
TPHCM	Cần Giờ	-118	9	78	92	-79	-28	83	70	-35
Tiền Giang	Gò Công Tây	-117	11	79	95	-77	-27	85	70	-32
Bến Tre	Ba Tri	-110	7	89	97	-73	-34	95	68	-24
Trà Vinh	Duyên Hải	-108	-18	98	85	-67	-58	107	56	-14
Sóc Trăng	Tân Phú	-79	-48	112	73	-38	-85	123	42	17
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-32	-97	126	56	7	-126	136	26	58
Cà Mau	Năm Căn	-7	-108	103	59	20	-122	109	38	61
	Trần Văn Thời	6	-30	6	59	0	-31	18	55	31
Kiên Giang	Rạch Giá	7	24	-51	59	-11	24	-29	48	22
	Phủ Quốc	43	14	-26	28	21	16	-12	32	38
	Thổ Chu	35	10	-9	23	13	10	-2	29	28

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.8 - 1.7	Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.3 - 1.8	Đông, Đông Bắc	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.3 - 1.7	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.5	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.3	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	2.0 - 2.3	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.3 - 1.6	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	1.5 - 3.1	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.8 - 2.2	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.8 - 1.7	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

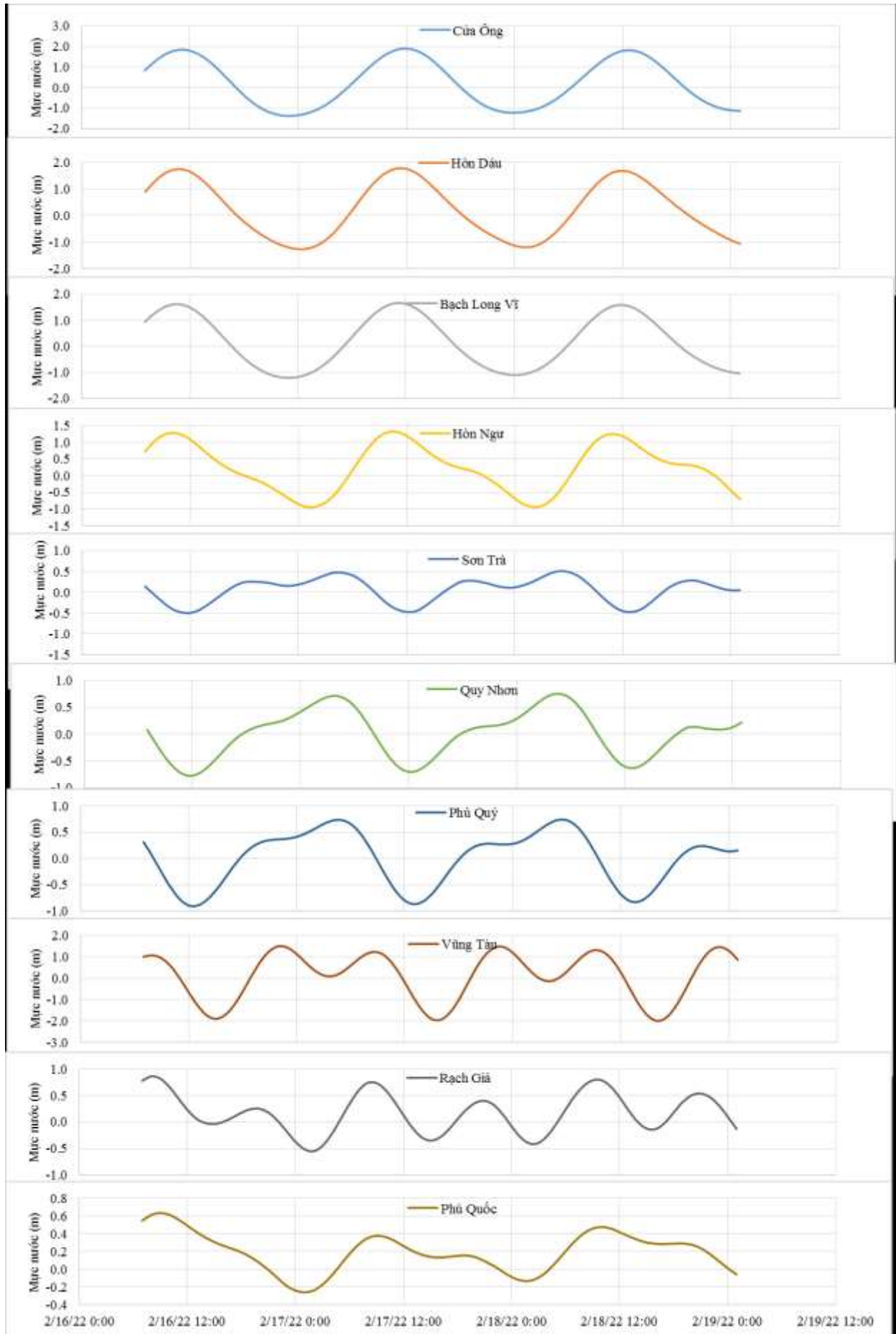
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 17/02/2022

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

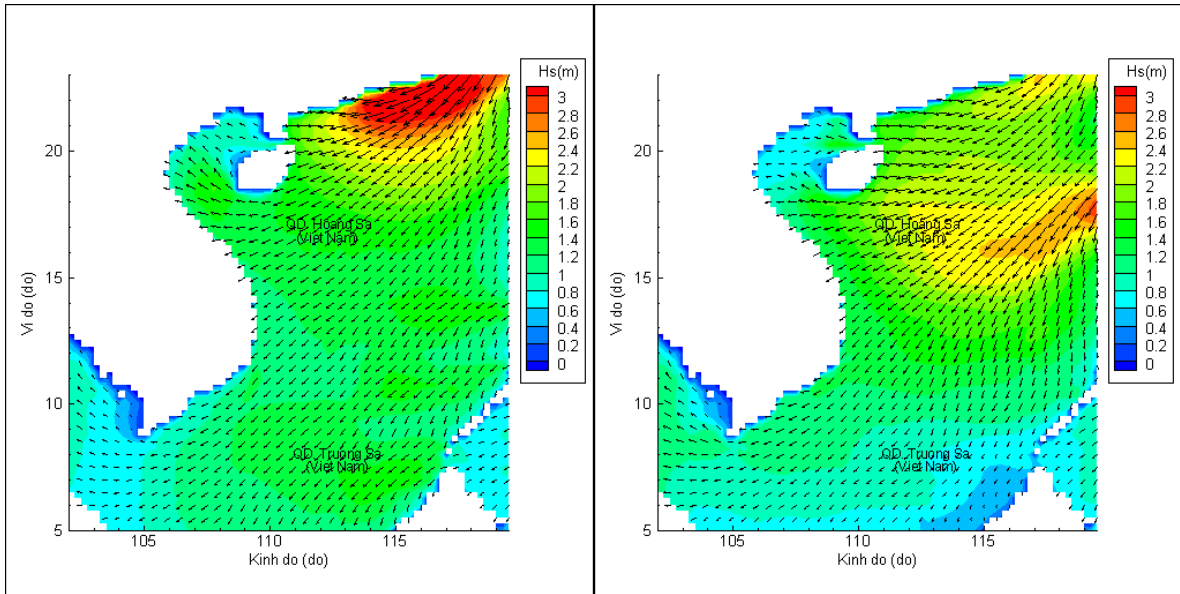
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

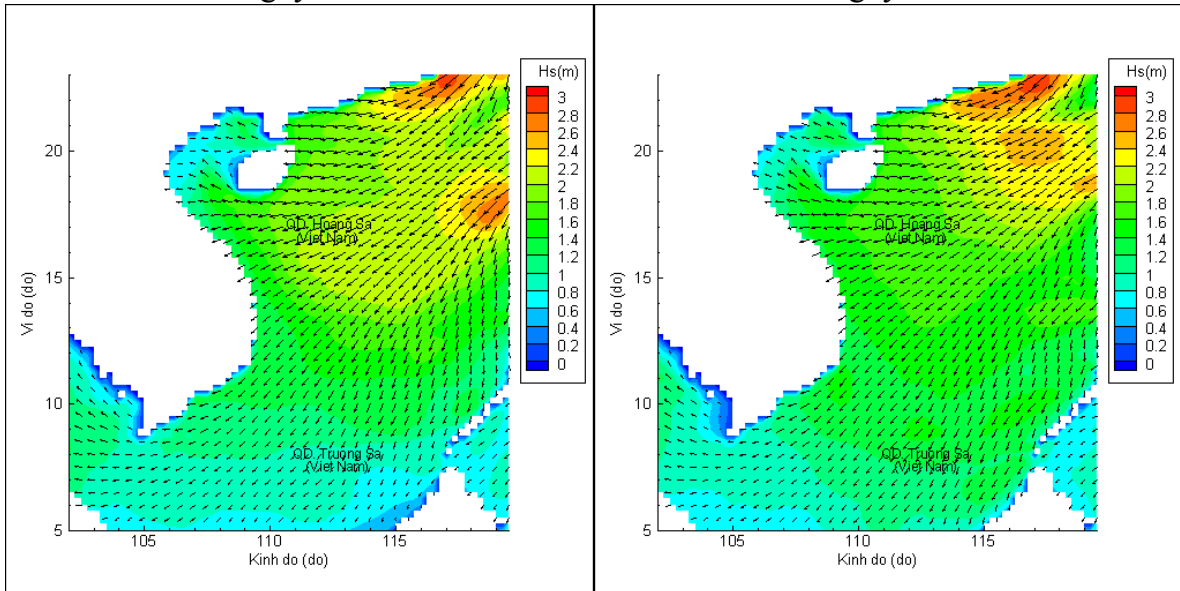


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



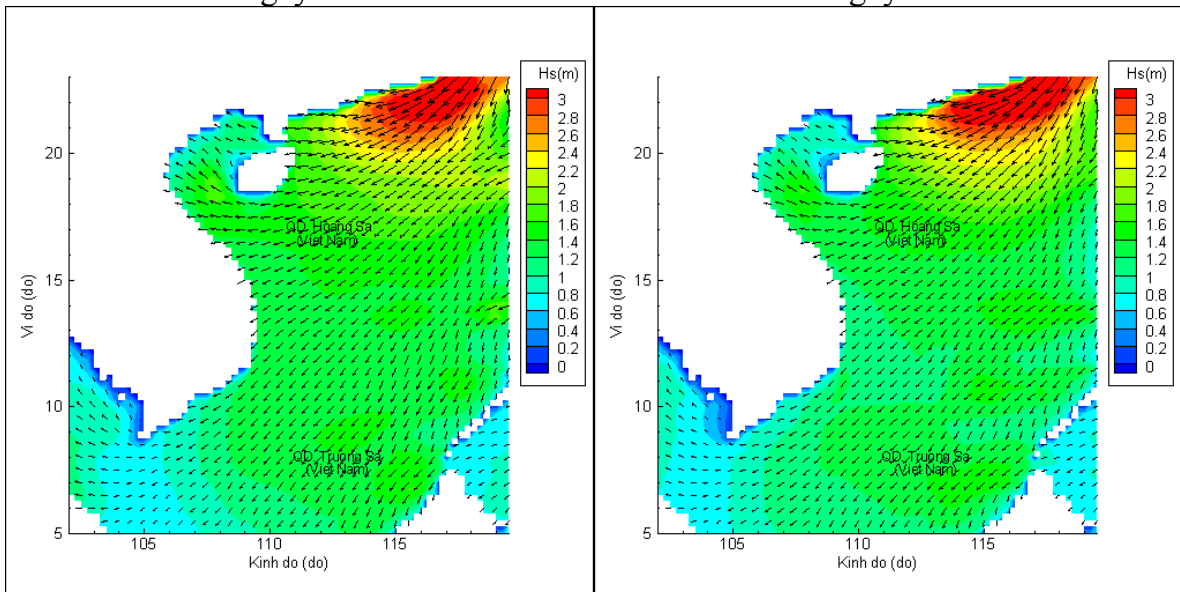
Lúc 13h ngày 16/02/2022

Lúc 19h ngày 16/02/2022



Lúc 01h ngày 17/02/2022

Lúc 13h ngày 17/02/2022



Lúc 01h ngày 18/02/2022

Lúc 13h ngày 18/02/2022